

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH TIỀN GIANG  
Bản án số: 32/2020/HS-ST  
Ngày: 14/5/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TIỀN GIANG.**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa bà **Trương Thị Tuyết Linh.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà: **Dương Thị Thu Vân**

2/ Ông: **Nguyễn Văn Y**

Thư ký phiên tòa bà **Huỳnh Thị Tú Hà** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Tiền Giang.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa ông **Nguyễn Văn Lực** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2020/TLST- HS ngày 21 tháng 02 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2020/QĐXXST-HS ngày 23/4/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN HOÀNG H** ; Sinh ngày 20/7/2001, tại tỉnh Tiền Giang.

Nơi cư trú: Ấp LL, xã LH - Châu Thành - Tiền Giang.

Nghề nghiệp: Làm thuê ; Trình độ văn hóa: 6/12 ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam.

Con ông: Nguyễn Văn H (1968) và bà Lê Thị Thanh T (1972)

Bị cáo chưa có vợ.

Tiền án, tiền sự: Không.

(Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa).

**Người bị hại:**

Lê Văn V ; sinh năm: 1992 (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp LL, xã LH - Châu Thành - Tiền Giang.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Nguyễn Văn N ; sinh năm: 1989 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp H, xã KS, huyện CT - Tiền Giang.

2/ Trần Quang K ; sinh năm: 1988 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp LL, xã LH - Châu Thành - Tiền Giang.

3/ Hà Phú K1 ; sinh năm: 2002 (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp LBA, xã LH- CT- Tiền Giang.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

NGUYỄN HOÀNG H và anh Lê Văn V, sinh năm 1992 ngụ ấp LL, xã LH, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang là hàng xóm với nhau nên vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 17/7/2019, H điều khiển xe mô tô 02 bánh biển số 63S2 – 6634 đến nhà anh V để mượn tiền. Anh V nói không có tiền thì H xin thuốc hút, lúc này H phát hiện chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J8 màu vàng đồng có gắn ốp lưng màu hồng của anh V đang để dưới nền gạch gần chiếc võng nên H nảy sinh ý định lấy trộm đem bán lấy tiền trả nợ. Lợi dụng lúc anh V không để ý, H lén lấy điện thoại bỏ vào túi quần đang mặc rồi lên xe chạy đi. Sau đó H mang điện thoại trộm được đem cầm tại tiệm TK, tọa lạc ấp LL, xã LH, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang. Đến ngày 18/7/2019, H chuộc lại điện thoại trên và đem bán cho Nguyễn Văn N, sinh năm 1989 ngụ ấp H, xã KS, huyện CT, tỉnh Tiền Giang với giá 1.550.000đồng, số tiền này H tiêu xài cá nhân hết. Anh V sau khi phát hiện mất điện thoại đã trình báo cơ quan Công an.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 134 ngày 07/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Châu Thành kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J8 màu vàng đồng, số IMEL 1: 359051092402775/01; số IMEL 2: 359052092402773/01 trị giá là 4.000.000đồng. Một ốp lưng bằng nhựa màu hồng không thu hồi được nên không có cơ sở xác định giá trị.

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKSCT ngày 20/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo NGUYỄN HOÀNG H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng, căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Tòa án xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng như Điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án đã thực hiện theo đúng thẩm quyền và trình tự thủ tục theo qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng hay quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Xét về tố tụng các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện một cách đầy đủ và đúng theo qui định của luật tố tụng.

[2] Về nội dung vụ án: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo NGUYỄN HOÀNG H hoàn toàn khai nhận: Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 17/7/2019, Huy điều khiển xe mô tô 02 bánh biển số 63S2-6634 đến nhà anh Lê Văn V ngụ cùng ấp để hỏi mượn tiền nhưng anh V nói không có tiền để cho H mượn. Lúc này H thấy gói thuốc anh V để nên hỏi xin thuốc hút, khi H lấy thuốc

hút thì phát hiện chiếc điện thoại hiệu Samsung Galaxy J8 màu vàng đồng để dưới nền gạch cạnh chiếc võng nên nảy sinh ý định lấy trộm. Lợi dụng lúc anh V không để ý H đã lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi quần đang mặc và sau đó đem bán cho anh Nguyễn Văn N được số tiền là 1.550.000 đồng, H tiêu xài cá nhân. Chiếc điện thoại bị cáo H thực hiện hành vi lấy trộm của anh V có giá trị là 4.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố để cấu thành tội, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xuất phát từ bản tính tham lam ý thức xem thường pháp luật, khi đến nhà anh V hỏi mượn tiền không được anh V cho mượn, bị cáo NGUYỄN HOÀNG H phát hiện chiếc điện thoại hiệu Samsung Galaxy J8 anh V để cạnh chiếc võng thì nảy sinh ý định lấy trộm. Để thực hiện ý định này, lợi dụng lúc anh V không để ý bị cáo đã lén lấy bỏ vào túi quần đang mặc và sau đó đem bán lấy tiền tiêu xài. Bản thân bị cáo vẫn ý thức được hành vi lén lút lấy trộm tài sản của người khác là hành vi có lỗi nhưng chỉ vì tham lam muốn có tiền tiêu xài bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi của mình. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nó không những xâm phạm đến tài sản riêng hợp pháp của người khác được pháp luật Nhà nước bảo hộ mà còn gây ảnh hưởng đến tình hình quản lý an ninh trật tự ở địa phương. Với hành vi này Hội đồng xét xử cần phải nghiêm trị để răn đe và giáo dục cho bị cáo trở thành người dân lương thiện sau này.

[4] Xét thấy bị cáo có thật thà thú nhận hành vi phạm tội của mình, bản thân không tiền án, tiền sự phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản có giá trị không lớn và bị hại đã được nhận lại, bị cáo cũng đã bồi thường cho người mua nhằm tài sản xong và khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ 18 tuổi, Hội đồng xét xử xem đây là các tình tiết để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận và do bị cáo sống phụ thuộc vào gia đình không có thu nhập cá nhân, vì vậy Hội đồng xét xử miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo trong thời gian chấp hành án.

[6] Đối với anh Nguyễn Văn N khi mua chiếc điện thoại do bị cáo đem đến bán, anh Nghĩa không biết đây là tài sản do bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp mà có nên không có lỗi.

[7] Đối với xe mô tô bị cáo dùng làm phương tiện đến nhà anh V ngày 17/7/2019, bị cáo khai là mượn của Hà Phú K1. Tại Tòa hôm nay, anh K1 trình bày xe này anh mua điện xe thanh lý không có làm giấy tờ, khi cho bị cáo H mượn xe anh không biết bị cáo sử dụng xe làm phương tiện đi trộm tài sản của anh V và hiện nay xe này đã bị mất cắp không còn, hơn nữa khi đến nhà anh V mục đích của bị cáo là đến mượn tiền, ý định lấy trộm tài sản nảy sinh khi bị cáo phát hiện chiếc điện thoại của anh V, vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy chiếc xe mô tô trên không phải là phương tiện để bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Do đó việc anh K1 cho bị cáo mượn xe là không có lỗi.

[8] Về dân sự: Ghi nhận anh Lê Văn V đã nhận lại chiếc điện thoại hiệu Samsung Galaxy J8, anh Nguyễn Văn N đã được bị cáo bồi thường số tiền 1.500.000 đồng xong, cả hai không yêu cầu gì thêm.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố: Bị cáo NGUYỄN HOÀNG H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1/ Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 91 và điều 36 Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo NGUYỄN HOÀNG H 01 năm cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã LH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang quản lý và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo trong thời gian chấp hành án.

2/ Về dân sự: Ghi nhận anh Lê Văn V đã nhận lại chiếc điện thoại hiệu Samsung Galaxy J8, anh Nguyễn Văn N đã được bị cáo bồi thường số tiền 1.500.000đồng xong.

3/ Về án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Buộc bị cáo phải chịu là 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại Tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại Tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TG
- VKSND HCT
- Chi cục THADS HCT
- Bị cáo, bị hại, người có QLNVLQ
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

**Trương Thị Tuyết Linh**